| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN TRIỆU SƠN**<br>**TỈNH THANH HÓA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 143/2023/QĐST-HNGĐ | *Triệu Sơn, ngày 23 tháng 10 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 218/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2023; giữa:

***Nguyên đơn*:** Chị Quách Thị C1 - Sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

***Bị đơn*:** Anh Nguyễn Chí T - Sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2023.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Quách Thị C1 và anh Nguyễn Chí T.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con: Chị Quách Thị C1 và anh Nguyễn Chí T có 02 con chung là: Nguyễn Hoàng P - Sinh ngày 15 tháng 8 năm 2019 và Nguyễn Kim C2 - Sinh ngày 24 tháng 11 năm 2021.

Giao cháu Nguyễn Kim C2 cho chị Quách Thị C1 trực tiếp nuôi dưỡng.

Giao cháu Nguyễn Hoàng P cho anh Nguyễn Chí T trực tiếp nuôi dưỡng.

anh T và chị C1 không phải cấp dưỡng nuôi con cùng nhau.

anh T và chị C1 có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

anh T và chị C1 thống nhất hiện nay chị C1 đang có thai 19 tuần. Anh chị không yêu cầu giải quyết trong vụ án này, sau khi sinh sẽ yêu cầu giải quyết bằng vụ án khác.

- Về tài sản: Chị Quách Thị C1 và anh Nguyễn Chí T không đề nghị Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Quách Thị C1 chịu 150.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu số 0000161 ngày 04/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hoá; chị C1 được hoàn trả số tiền là 150.000$^{đ}$.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4**. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận***:
- TAND tỉnh Thanh Hóa.
- VKSND huyện Triệu Sơn;
- Chi cục THA DS huyện Triệu Sơn;
- UBND xã H (ghi sổ hộ tịch);
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Hoàng Ngọc Tuấn**